

Chùa Phương Bảng - cổ tự bên tả ngạn sông Đáy

ISSN: 2734-9195 09:05 03/09/2026

Đối với người dân Phương Bảng, Hưng Long tự vừa là một di tích lịch sử - văn hóa, vừa là không gian thực hành tín ngưỡng, nơi con người tìm đến với đời sống tâm linh, lễ bái, tu tập và sinh hoạt cộng đồng.

1. Chùa Phương Bảng - dấu tích một ngôi cổ tự

Nằm bên tả ngạn sông Đáy, thuộc làng Phương Bảng, tục gọi là làng Ngòi, chùa Phương Bảng (xưa thuộc xã Song Phương, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây nay là xã Sơn Đồng, Hà Nội) là một trong những ngôi chùa cổ còn lưu giữ được nhiều dấu tích có giá trị về lịch sử, kiến trúc và nghệ thuật Phật giáo.

Chùa có tên chữ là "*Hưng Long tự*", dân gian gọi là chùa Phương Bảng.

Trải qua thời gian, ngôi chùa vẫn bảo tồn được nhiều dấu tích kiến trúc và tượng thờ cổ, trong đó có những pho tượng được tạo tác từ thế kỷ XVII.

Một trong những tư liệu đáng chú ý nhất hiện còn được lưu giữ tại chùa là một bức phù điêu bằng đá đặt tại Thượng điện. Phù điêu cao 0,78 m, rộng 0,36 m, dày 0,12 m, được chạm nổi ở mặt trước và khắc chìm chữ Hán ở mặt sau.

Nội dung: "*Đức Long tứ niên bát nguyệt sơ tam nhật*", tức ngày mùng 3 tháng 8 năm Đức Long thứ tư, đời vua Lê Thần Tông, tương ứng năm 1632.

"Đại Nam quốc, Sơn Tây tỉnh, Quốc Oai phủ, Đan Phượng huyện, Phương Bảng xã chính thôn, Long Hưng tự..."

Bên cạnh phù điêu đá, chùa còn lưu giữ quả chuông có niên hiệu "*Cảnh Thịnh nguyên niên*", tương ứng năm 1793. Sự hiện diện của các hiện vật có niên đại từ thế kỷ XVII và XVIII cho thấy Hưng Long tự đã tồn tại qua nhiều giai đoạn lịch sử, đồng thời phản ánh quá trình bảo lưu và tiếp nối truyền thống Phật giáo tại địa phương.

Năm 1997, chùa Phương Bảng được công nhận là Di tích Lịch sử – Văn hóa cấp Quốc gia. Từ đó, giá trị của ngôi chùa không chỉ được nhìn nhận trong phạm vi một cơ sở thờ tự địa phương mà còn được đặt trong tổng thể di sản văn hóa của vùng đất.



Chư tôn đức Ban đại diện Phật giáo liên xã Hoài Đức trao quà cho các cháu học sinh vượt khó, học giỏi tại Đại lễ Phật đản PL 2570- DL 2026 được tổ chức tại chùa Phương Bảng, xã Sơn Đồng- Nguồn: Phật sự Thủ đô

2. Kiến trúc chùa - sự kết hợp giữa không gian Phật giáo và kiến trúc truyền thống

Chùa Phương Bảng được xây dựng theo kiểu chữ “*Đình*”, đây là dạng thức kiến trúc khá phổ biến trong hệ thống chùa truyền thống Việt Nam, trong đó các không gian thờ tự được tổ chức theo trục chính, tạo nên sự liên kết giữa khu vực hành lễ và không gian thờ Phật.

Từ cổng chùa đi vào là khu vực chùa chính. Tòa Thượng điện có một gác chuông nhỏ, nơi treo quả chuông mang niên hiệu Cảnh Thịnh nguyên niên (1793). Phía sau là khu vực nhà Tổ và nhà sinh hoạt của chư Ni.

Tòa Bái đường - dấu ấn kiến trúc cổ

Trong tổng thể kiến trúc Hưng Long tự, tòa Bái đường được xem là một trong những hạng mục cổ kính nhất.

Công trình này dài 13,25m, rộng 8,15m, gồm 5 gian 2 dĩ. Tòa nhà được xây dựng trên nền đất cao, phía trước có hệ thống năm bậc thềm đá. Hai đầu hồi có hai cột trụ lớn xây dựng vuông vức, trên thân đắp nổi hình đèn lồng và phía trên là hình nghệ châu, tạo nên bố cục đăng đối.

Hệ thống cửa bức bàn và mái lợp ngói ri cổ góp phần tạo nên diện mạo đặc trưng của kiến trúc chùa truyền thống. Bên trong, kết cấu công trình gồm năm hàng chân gỗ, vì nóc theo kiểu chồng rường. Hệ thống cột, rường, xà, kẻ bẩy được làm bằng gỗ tứ thiết, thể hiện kỹ thuật xây dựng và sự đầu tư của tiền nhân.

Giá trị nghệ thuật của công trình còn thể hiện ở hệ thống cấu kiện gỗ được chạm khắc. Các đầu đỡ rường, cột trốn và hệ thống rường cụt nối từ cột cái ra cột quân đều được xử lý với những đường nét trang trí mang đặc trưng mỹ thuật truyền thống.

Đáng chú ý là sáu bức cửa võng sơn son thếp vàng được chạm khắc các đề tài “*tứ linh*” và “*tứ quý*”. Đây là những mô típ trang trí quen thuộc trong nghệ thuật kiến trúc truyền thống Việt Nam, đồng thời góp phần tạo nên vẻ trang nghiêm cho không gian thờ tự.

Các bộ tượng Phật cũng được tạo dựng theo hình thức vuông vức, tạo sự cân đối giữa hệ thống tượng thờ và không gian kiến trúc.

Hệ thống tượng thờ và không gian thờ tự

Với quy mô của một ngôi chùa theo truyền thống Bắc bộ, chùa Phương Bảng có hệ thống tượng thờ được bài trí khá phong phú.

Hai dãy hành lang có bố trí hệ thống tượng theo hai hàng Thập điện, tạo nên sự hoàn chỉnh cho không gian nội tự.

Trên hành lang phía trên, bên phải có tượng Hậu, bên trái là tượng Quan Âm tọa sơn. Khu vực ngoài Bái đường có tượng Thánh tăng và Thổ địa.

Chùa hiện còn một hệ thống tượng cổ, trong đó nhiều pho tượng được xác định có niên đại từ thế kỷ XVII. Những pho tượng này không chỉ có giá trị về mặt tín ngưỡng mà còn là nguồn tư liệu quan trọng đối với việc nghiên cứu lịch sử mỹ thuật Phật giáo Việt Nam.

3. Chùa Phương Bảng trong đời sống cộng đồng

Giá trị của một ngôi chùa cổ không chỉ nằm ở tuổi đời của công trình hay những hiện vật được lưu giữ, mà còn được thể hiện qua khả năng duy trì đời sống tinh thần của cộng đồng qua nhiều thế hệ.

Đối với người dân Phương Bảng, **Hung Long tự** vừa là một di tích lịch sử – văn hóa, vừa là không gian thực hành tín ngưỡng, nơi con người tìm đến với đời sống tâm linh, lễ bái, tu tập và sinh hoạt cộng đồng. Qua thời gian, chùa trở thành một phần của ký ức làng xã, gắn với cảnh quan, phong tục và đời sống tinh thần của người dân địa phương.

Trong bối cảnh hiện đại, chức năng của chùa càng được mở rộng. Ngôi chùa không chỉ bảo tồn những giá trị của quá khứ mà còn tiếp tục tham gia vào đời sống thông qua các hoạt động lễ hội, tu học và sinh hoạt cộng đồng.

Ngày 27/5/2026, Ban Đại diện Phật giáo liên xã Hoài Đức tổ chức Đại lễ kính mừng đức Phật đản PL.2570 – DL.2026 tại chùa Phương Bảng.

Ni sư Thích Đàm Hương trụ trì chùa: Hung Long tự tiếp tục được duy trì như một không gian tu học và sinh hoạt Phật giáo. Việc kế thừa đời sống tự viện trong một di tích cổ có ý nghĩa quan trọng, bởi một di sản chỉ thực sự sống động khi những giá trị lịch sử và kiến trúc được tiếp nối bằng đời sống tinh thần của cộng đồng.

Chùa Phương Bảng – Hung Long tự là dấu tích tiêu biểu của quá trình Phật giáo hiện diện và gắn bó với cộng đồng cư dân vùng tả ngạn sông Đáy. Từ dấu mốc năm 1632 trên phù điêu đá, niên hiệu Cảnh Thịnh năm 1793 trên quả chuông, đến hệ thống kiến trúc gỗ, tượng cổ và không gian thờ tự được bảo lưu, ngôi chùa chứa đựng nhiều lớp giá trị lịch sử và văn hóa.

Điều đáng quý hơn cả là Hung Long tự không chỉ tồn tại như một chứng tích của quá khứ. Trong đời sống hiện nay, ngôi chùa vẫn là nơi diễn ra các hoạt động Phật giáo, lễ hội và sinh hoạt cộng đồng. Sự tiếp nối ấy làm cho di sản trở nên sống động: lịch sử được lưu giữ trong kiến trúc và hiện vật, còn tinh thần Phật giáo tiếp tục được truyền trao qua đời sống tu học của các thế hệ.

Tác giả: **Nghiêm Văn Hợp** (sưu tầm)

Tài liệu tham khảo:

1. Lịch sử cách mạng của Đảng bộ và nhân dân xã Song Phương (1930- 2008), Ban chấp hành Đảng bộ xã Song Phương, huyện Hoài Đức, TP. Hà Nội, 2008;
2. Quyết định số 423/QĐ/VH, ngày 20/02/1997 của Bộ Văn hóa- Thông tin công nhận Di tích Lịch sử- Văn hóa đối với chùa Phương Bảng (Hung Long tự)- xã

Song Phương, huyện Hoài Đức, tỉnh Hà Tây.